TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 17 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Hoàng Đức Vịnh

Người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành:

- Anh Lương Văn Nh; nơi cư trú: Thôn 3, xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- Chị Đào Thị Tr; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn BH, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn Nh và chị Đào Thị Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng từ ngày 17-4-2018. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau trong quan hệ tình cảm, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm, không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải và bản thân anh Nh và chị Tr đã cố gắng khắc phục những mâu thuẫn nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân đến nay được hơn một năm, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa anh Nh và chị Tr được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26-01-2021, là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn Nh và chị Đào Thị Tr.

[2] Về con chung: Anh Nh và chị Tr có 01 con chung là Lương Quỳnh H, sinh ngày 06-11-2019. Khi ly hôn, anh Nh và chị Tr thỏa thuận giao con chung cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nh và chị Tr xin tự thỏa thuận nên không xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nh và chị Tr thỏa thuận: Anh Nh nhận chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[5] Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 29-01-2021, về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[6] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 32; 33; 34 và 35 Luật Hòa giải;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn Nh và chị Đào Thị Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Lương Quỳnh H, sinh ngày 06-11-2019, cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nh phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án tại biên lai thu số 00017483 ngày 29-01-2021, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh Nh đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã GB, huyện VB;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh